

Họ và tên:

Lớp:

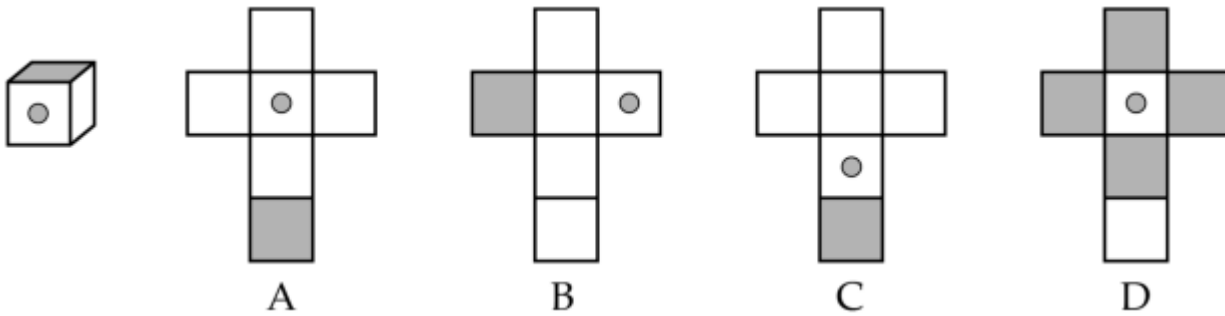
Môn: Toán – Lớp 5

Bộ sách: Cánh diều

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Theo em, mảnh bìa nào có thể gấp thành hình lập phương đã cho?



Câu 2. Tỉ số phần trăm nào biểu diễn phân số $\frac{3}{80}$

- A. 3,65 % B. 3,75 % C. 37,5 % D. 36,5 %

Câu 3. Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm $5\ 080\ \text{cm}^3 \dots\dots 5,08\ \text{dm}^3$:

- A. > B. < C. = D. Không xác định được

Câu 4. Trong các số đo dưới đây, số đo nhỏ nhất là:

- A. 1 giờ 15 phút B. 3 600 giây C. 50 phút D. 0,75 giờ

Câu 5. Bác Chu cắt một tấm kính dạng hình thang có độ dài hai đáy là 60 cm và 12 dm; chiều cao là 40 cm để làm mặt bàn. Diện tích tấm kính làm mặt bàn đó là:

- A. 3 600 dm^2 B. 3 600 cm^2 C. 7 200 dm^2 D. 1 440 cm^2

Câu 6. Tuấn Sơn một cái hộp hình lập phương có chu vi đáy là 24 dm. Diện tích toàn phần của chiếc hộp đó là:

- A. 144 dm^2 B. 216 dm^2 C. 96 dm^2 D. 288 dm^2

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính

5 giờ 45 phút + 3 giờ 20 phút

.....

.....

.....

13 phút 7 giây x 4

.....

32 ngày 14 giờ - 28 ngày 6 giờ

.....

.....

.....

16 giờ 48 phút : 2

.....

.....

Câu 2. Điền số thích hợp vào chỗ trống.

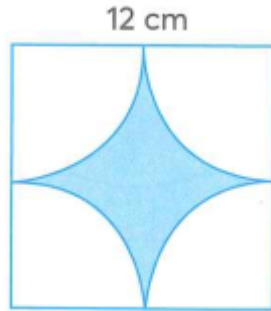
a) $25\ 009\text{ cm}^3 = \dots\dots\dots\text{ dm}^3$

b) $3,52\text{ m}^3 = \dots\dots\dots\text{ dm}^3$

c) $6,17\text{ m}^3 = \dots\dots\dots\text{ cm}^3$

d) $24\text{dm}^3\ 450\text{ cm}^3 = \dots\dots\dots\text{ dm}^3$

Câu 3. Tính diện tích phần màu xanh trong hình dưới đây, biết độ dài cạnh của hình vuông là 12 cm.



.....

Câu 4. Một bể cá bằng kính dạng hình hộp chữ nhật (bể không có nắp) với chiều dài 80 cm, chiều rộng 30 cm, chiều cao 50 cm.

a) Tính diện tích kính làm bể cá đó.

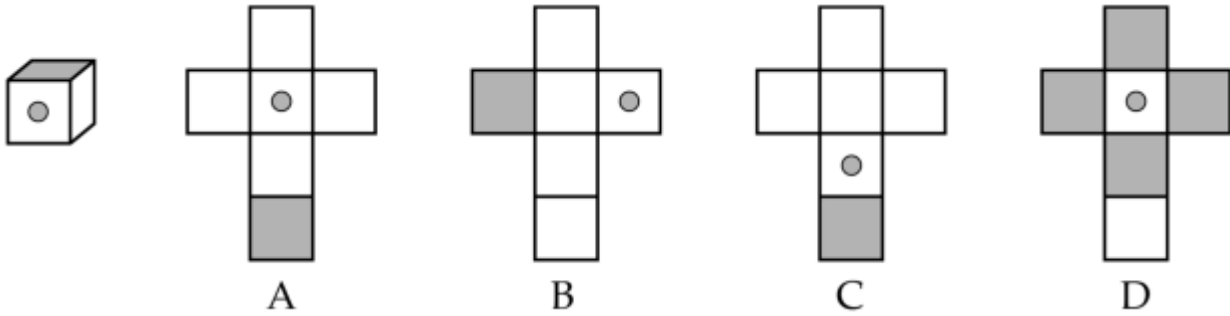
b) Hiện tại mức nước trong bể cao 0,3 m. Hỏi trong bể chứa bao nhiêu lít nước. ($1\text{dm}^3 = 1\text{ lít}$)

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Theo em, mảnh bìa nào có thể gấp thành hình lập phương đã cho?

**Phương pháp**

Quan sát khối lập phương đã cho để chọn tấm bìa thích hợp.

Lời giải

Miếng bìa C có thể gấp thành hình lập phương đã cho.

Đáp án: C

Câu 2. Tỷ số phần trăm nào biểu diễn phân số $\frac{3}{80}$

- A. 3,65 % B. 3,75 % C. 37,5 % D. 36,5 %

Phương pháp

Tìm thương của 3 và 80 rồi nhân kết quả tìm được với 100%.

Lời giải

$$\frac{3}{80} = 0,0375 = 3,75\%$$

Đáp án: B

Câu 3. Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm $5\,080\text{ cm}^3 \dots\dots 5,08\text{ dm}^3$:

- A. > B. < C. = D. Không xác định được

Phương pháp

Áp dụng cách đổi $1\text{ dm}^3 = 1\,000\text{ cm}^3$

Lời giải

$$5\,080\text{ cm}^3 = 5,08\text{ dm}^3$$

Đáp án: C

Câu 4. Trong các số đo dưới đây, số đo nhỏ nhất là:

- A. 1 giờ 15 phút B. 3 600 giây C. 50 phút D. 0,75 giờ

Phương pháp

Đổi về cùng đơn vị thời gian rồi so sánh.

Lời giải

Ta có: 1 giờ 15 phút = 65 phút

3 600 giây = 60 phút

0,75 giờ = 45 phút

Vậy số đo nhỏ nhất trong các số đo đã cho là 0,75 giờ.

Đáp án: D

Câu 5. Bác Chu cắt một tấm kính dạng hình thang có độ dài hai đáy là 60 cm và 12 dm; chiều cao là 40 cm để làm mặt bàn. Diện tích tấm kính làm mặt bàn đó là:

A. 3 600 dm²

B. 3 600 cm²

C. 7 200 dm²

D. 1 440 cm²

Phương pháp

- Đổi về đơn vị cm

- Diện tích hình thang = (đáy lớn + đáy bé) x chiều cao : 2

Lời giải

Đổi: 12 dm = 120 cm

Diện tích tấm kính làm mặt bàn đó là: $(120 + 60) \times 40 : 2 = 3\ 600$ (cm²)

Đáp án: B

Câu 6. Tuấn Sơn một cái hộp hình lập phương có chu vi đáy là 24 dm. Diện tích toàn phần của chiếc hộp đó là:

A. 144 dm²

B. 216 dm²

C. 96 dm²

D. 288 dm²

Phương pháp

1. Tìm độ dài cạnh của chiếc hộp = chu vi đáy : 4

2. Diện tích toàn phần của chiếc hộp đó là: cạnh x cạnh x 6

Lời giải

Độ dài cạnh của chiếc hộp là $24 : 4 = 6$ (dm)

Diện tích toàn phần của chiếc hộp đó là $6 \times 6 \times 6 = 216$ (dm²)

Đáp án: B**II. TỰ LUẬN**

Câu 1. Đặt tính rồi tính

5 giờ 45 phút + 3 giờ 20 phút

32 ngày 14 giờ - 28 ngày 6 giờ

13 phút 7 giây x 4

16 giờ 48 phút : 2

Phương pháp

- Đặt tính rồi tính như với phép tính số tự nhiên.

- Khi tính sau mỗi kết quả ta phải ghi đơn vị đo tương ứng.
- Nếu số đo thời gian ở đơn vị bé có thể chuyển đổi sang đơn vị lớn thì ta thực hiện chuyển đổi sang đơn vị lớn hơn.

Lời giải

$$\begin{array}{r} 5 \text{ giờ } 45 \text{ phút} \\ + \\ 3 \text{ giờ } 20 \text{ phút} \\ \hline \end{array}$$

8 giờ 65 phút (65 phút = 1 giờ 5 phút)

Vậy 5 giờ 45 phút + 3 giờ 20 phút = 9 giờ 5 phút

$$\begin{array}{r} 13 \text{ phút } 7 \text{ giây} \\ \times \\ \hline \end{array}$$

52 phút 28 giây

$$\begin{array}{r} 16 \text{ giờ } 48 \text{ phút} \\ \times 2 \\ \hline 0 \text{ giờ } 48 \text{ phút} \\ \hline 8 \text{ giờ } 12 \text{ phút} \\ \hline 0 \end{array}$$

Câu 2. Điền số thích hợp vào chỗ trống.

a) $25\ 009 \text{ cm}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$

b) $3,52 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$

c) $6,17 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ cm}^3$

d) $24\text{dm}^3\ 450 \text{ cm}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$

Phương pháp

Áp dụng cách đổi $1\text{dm}^3 = 1\ 000 \text{ cm}^3$; $1 \text{ m}^3 = 1\ 000 \text{ dm}^3$

Lời giải

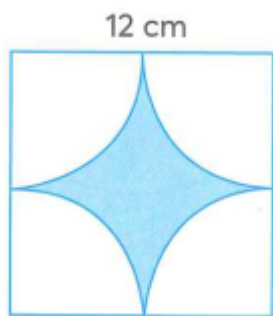
a) $25\ 009 \text{ cm}^3 = \mathbf{25,009} \text{ dm}^3$

b) $3,52 \text{ m}^3 = \mathbf{3\ 520} \text{ dm}^3$

c) $6,17 \text{ m}^3 = \mathbf{6\ 170\ 000} \text{ cm}^3$

d) $24\text{dm}^3\ 450 \text{ cm}^3 = \mathbf{24,45} \text{ dm}^3$

Câu 3. Tính diện tích phần màu xanh trong hình dưới đây, biết độ dài cạnh của hình vuông là 12 cm.



Phương pháp

- Tìm diện tích hình vuông
- Tìm diện tích hình tròn có bán kính 6 cm
- Diện tích phần màu xanh = diện tích hình vuông - diện tích hình tròn có bán kính 6 cm

Lời giải

Diện tích hình vuông là:

$$12 \times 12 = 144 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích hình tròn có bán kính 6 cm là:

$$6 \times 6 \times 3,14 = 113,04 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích phần màu xanh là:

$$144 - 113,04 = 30,96 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: $30,96 \text{ cm}^2$

Câu 4. Một bể cá bằng kính dạng hình hộp chữ nhật (bể không có nắp) với chiều dài 80 cm, chiều rộng 30 cm, chiều cao 50 cm.

a) Tính diện tích kính làm bể cá đó.

b) Hiện tại mức nước trong bể cao 0,3 m. Hỏi trong bể chứa bao nhiêu lít nước. ($1\text{dm}^3 = 1 \text{ lít}$)

Phương pháp

a) Diện tích xung quanh bể cá = (chiều dài + chiều rộng) x 2 x chiều cao

Diện tích đáy = chiều dài x chiều rộng

Diện tích làm kính = Diện tích xung quanh bể cá + diện tích mặt đáy

b) Đổi 0,3 m, 80 cm, 30 cm sang đơn vị dm

Thể tích nước trong bể = chiều dài x chiều rộng x chiều cao mực nước

Lời giải

a) Diện tích xung quanh bể cá là:

$$(80 + 30) \times 2 \times 50 = 11\,000 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích đáy bể là:

$$80 \times 30 = 2\,400 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích kính làm bể cá đó là:

$$11\,000 + 2\,400 = 13\,400 \text{ (cm}^2\text{)}$$

b) Đổi $0,3 \text{ m} = 3 \text{ dm}$, $80 \text{ cm} = 8 \text{ dm}$, $30 \text{ cm} = 3 \text{ dm}$

Lượng nước trong bể là:

$$8 \times 3 \times 3 = 72 \text{ (dm}^3\text{)} = 72 \text{ (lít)}$$

Đáp số: a) $13\,400 \text{ cm}^2$

b) 72 lít

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com